

Biểu số 3:

(ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày
01/4/2021 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG
MSDN: 1600190393

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...~~391~~/BC-XS

An Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch

Năm 2021, Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang đạt được kết quả sản xuất kinh doanh, như sau:

a) Số lượng vé số truyền thông phát hành 403 triệu vé, đạt 71,0% so kế hoạch. Nguyên nhân số lượng vé số truyền thông phát hành thấp hơn kế hoạch do các công ty xổ số kiến thiết Miền Nam tạm dừng phát hành 15 kỳ mở thưởng (từ ngày 09/7/2021 đến ngày 21/10/2021, nhiều hơn 11 kỳ so năm 2020) để phòng chống dịch bệnh Covid 19.

b) Tổng doanh thu: 2.941 tỷ đồng, đạt 70,4% so kế hoạch. Trong đó: Doanh thu thuần tiêu thụ vé số: 2.887,770 tỷ đồng (tương ứng với doanh thu tiêu thụ vé số 3.653,029 tỷ đồng), doanh thu hoạt động tài chính: 41,033 tỷ đồng, thu nhập khác: 12,197 tỷ đồng.

c) Lợi nhuận kế toán trước thuế: 430,888 tỷ đồng, đạt 66,5% so kế hoạch. Trong đó: Lợi nhuận vé số: 378,031 tỷ đồng, lợi nhuận hoạt động tài chính: 41,024 tỷ đồng, lợi nhuận khác: 11,833 tỷ đồng.

d) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 344,701 tỷ đồng. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi trích lập các quỹ theo quy định được nộp vào ngân sách.

đ) Nộp ngân sách: 1.654,412 tỷ đồng, đạt 93,6% so với kế hoạch.

e) Tổng số lao động: 66,5 người, đạt 95% so kế hoạch. Trong đó: người lao động: 59 người; người quản lý Công ty 7,5 người, ngoài ra còn 02 thành viên Ban Kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm (Ban Kiểm soát có 3 người, 01 chuyên trách và 02 kiêm nhiệm).

g) Tổng quỹ tiền lương: 26,625 tỷ đồng, đạt 102,02% so kế hoạch và thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 0,295 tỷ đồng, đạt 101,37% so kế hoạch. Trong đó: quỹ lương quản lý: 5,723 tỷ đồng, quỹ lương lao động: 20,902 tỷ đồng.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh

Từ tháng 4/2021, Bộ Tài chính cho phép các công ty xổ số kiến thiết khu vực Miền Nam phát hành 11 triệu vé/ kỳ (tăng 01 triệu vé/ kỳ). Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid 19, với sự thống nhất của các công ty xổ số kiến thiết khu vực Miền Nam và sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Công ty tạm dừng phát hành 15 kỳ mở thưởng (từ ngày 09/7/2021 đến ngày 21/10/2021, nhiều hơn 11 kỳ so năm 2020) dẫn đến các doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách năm 2021 giảm so với kế hoạch được giao.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1 (vé số truyền thống)	Triệu vé	568	403	
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.176,130	2.941,000	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	647,810	430,888	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		344,701	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1.767,030	1.654,412	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	70	66,5	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	26,097	26,625	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	5,286	5,723	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	20,811	20,902	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công): Không có phát sinh.

2. Các khoản đầu tư tài chính

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 12 tháng trở xuống	555,639 tỷ đồng	555,639 tỷ đồng	762,059 tỷ đồng	762,059 tỷ đồng
Cộng	555,639 tỷ đồng	555,639 tỷ đồng	762,059 tỷ đồng	762,059 tỷ đồng

2.b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng Giá trị hợp lý
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang ⁽ⁱ⁾	30,707 tỷ đồng	45,462 tỷ đồng	30,707 tỷ đồng	35,108 tỷ đồng
Công ty Cổ phần Phát Tài ⁽ⁱⁱ⁾	0,500 tỷ đồng		0,500 tỷ đồng	
Cộng	31,207 tỷ đồng		31,207 tỷ đồng	

(i) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 3.018.750 cổ phiếu tương đương 8,63% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang.

(ii) Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 50.000 cổ phiếu tương đương 2,76% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát Tài.

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Đối với các khoản đầu tư chưa có giá niêm yết, Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư đó do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm		19,636 tỷ đồng
Hoàn nhập dự phòng		(19,636 tỷ đồng)
Số cuối năm	-	

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON. Không có phát sinh. *lll*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh An Giang (để b/c);
- Sở Thông tin & Truyền thông An Giang;
- Chủ tịch Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Phòng KHKD, TVKT;
- Đăng: cổng thông tin doanh nghiệp, Bộ KHĐT; trang thông tin điện tử Công ty;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY *lll*



Trần Văn Lãm